

Số: **152/KH-UBND**

Yên Châu, ngày 20 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước huyện Yên Châu, giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 22 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về triển khai Nghị quyết về đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 40-KH/HU ngày 12/5/2021 của Huyện ủy Yên Châu về Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn la giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Yên Châu.

UBND huyện Yên Châu ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, tổ chức thực hiện có hiệu quả việc cải cách tiền lương, thưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

2.2. Cải cách mạnh mẽ quy định về cải cách thủ tục hành chính (TTHC); cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện, cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp và người dân.

2.3. Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn hệ thống, tổ chức cơ quan hành chính nhà nước theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

2.4. Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai minh bạch trong

tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước.

2.5 Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao, kết quả và sản phẩm hoạt động.

2.6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chương trình chuyển đổi số huyện Yên Châu góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CÔNG TÁC CCHC GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung CCHC theo quy định của Chính phủ; của tỉnh, quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh CCHC, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Phân đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch.

1.2. 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được thẩm định, đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ. 100% UBND các xã, thị trấn được thẩm định, xếp hạng, công bố Chỉ số cải cách hành chính; triển khai việc tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của huyện, báo cáo Sở Nội vụ theo quy định. Duy trì, đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền cải cách hành trên địa bàn huyện.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, nhất là kiểm tra công vụ; mạnh dạn đề xuất giải pháp xử lý triệt để những trường hợp chấp hành không nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thực hiện kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra công vụ ít nhất 30% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

1.4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng làm việc cho đội ngũ công chức tham mưu, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và công chức trực tiếp làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cơ quan, đơn vị.

2. Cải cách thể chế

2.1. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện, trọng tâm là nâng cao chất lượng công tác xây dựng các văn bản QPPL nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

2.2. Bám sát chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước đã phân cấp cho địa phương để xây dựng hệ thống văn bản của huyện liên quan đến đối tượng là người dân, trong đó chú trọng là bảo đảm và phát huy quyền làm chủ

của nhân dân, lấy ý kiến của nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng và về quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trong huyện.

2.3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý điều hành của địa phương. 100% văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua kiểm tra qua kiểm tra được xử lý

2.4. Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản do HĐND, UBND huyện ban hành với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản QPPL của Trung ương; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và dự đoán được của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.

2.5. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi về quyền của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, định hướng về cải cách TTHC của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; cắt giảm thời gian và nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là TTHC liên quan tới người dân, doanh nghiệp; lựa chọn những vấn đề, TTHC cần cắt giảm về quy trình và bảo đảm cắt giảm ít nhất 25% thời gian giải quyết so với quy định.

3.2. Tăng cường đối thoại giữa Nhà nước với doanh nghiệp và nhân dân; công khai các chuẩn mực, các quy định hành chính để nhân dân giám sát việc thực hiện.

3.3. Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền.

3.4. Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

3.5. Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

3.6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính để hỗ trợ việc nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện TTHC của UBND cấp xã.

3.7. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

3.8. Kiện toàn, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã để cải thiện chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định TTHC.

3.9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Tiếp tục sắp xếp cơ quan chuyên môn của huyện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW theo hướng giảm đầu mối trực thuộc, giảm trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

4.2 Thực hiện trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp; chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư. Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công những lĩnh vực có đủ điều; tăng cường giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước; bảo đảm sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt trên 80% vào năm 2025.

4.3. Rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, bản, chưa đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

4.4. Thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước. Thực hiện tốt kiểm soát quyền lực chặt chẽ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp. Theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

4.5. Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4.6 Thực hiện tốt việc đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

5. Cải cách công vụ

5.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, viên chức phù hợp với cơ cấu và vị trí việc làm. Triển khai thực hiện các quy định mới về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước. Chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Chính phủ.

5.2. Đến năm 2025, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển chung của đất nước, của tỉnh, của huyện; 100% các cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm.

5.3 Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ công tác CCHC cho công chức các cấp, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng cơ chế đánh giá cán bộ công chức, viên chức theo kết quả công việc, gắn đánh giá với khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức xuất sắc. Nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực. Có chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ và công vụ được giao.

5.4. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định của pháp luật, gắn với các nội dung khác của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

5.5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm một cách tổng thể theo giai đoạn 2021 - 2025; định kỳ hàng năm rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án vị trí việc làm cho phù hợp với tình hình thực tế công việc yêu cầu.

5.6. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trọng tâm, trọng điểm, theo yêu cầu nhiệm vụ mới đặt ra; cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ theo đúng yêu cầu.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Đẩy mạnh chất lượng triển khai Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ, phấn đấu và duy trì 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện tự chủ. Đảm bảo quá trình tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của Chính phủ, các Bộ, Ngành, tỉnh.

6.2. Thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên đầu tư các công trình trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

6.3. Triển khai thực hiện tốt việc hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức trong thực hiện các thủ tục đầu tư vào huyện.

6.4 Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với kế toán các cơ quan, đơn vị, nâng cao nhận thức, sự hiểu biết của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý tài chính, ngân sách.

6.5 Thực hiện tốt công tác thu và quản lý nguồn thu ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính; nâng cao năng lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thực hiện đầy đủ các quy định về công khai ngân sách Nhà nước.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả liên thông hiện đại tại UBND xã, thị trấn, giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành, theo dõi đôn đốc và báo cáo tình hình và kết quả giải quyết TTHC được diễn ra nhanh chóng, thuận tiện và tiết kiệm chi phí; đồng thời tạo thuận lợi đối với tổ chức và cá nhân, nhất là hỗ trợ các doanh nghiệp trong giao dịch với các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ.

7.2. Nâng cao nhận thức về lợi ích của việc ứng dụng khoa học công nghệ, thông tin, từ đó chủ động tìm kiếm, nghiên cứu, ứng dụng trong các lĩnh vực của đời sống. Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, đầu tư nâng cấp trang thiết bị kỹ thuật, thiết bị bảo đảm an toàn thông tin, phần mềm hệ thống, ... đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Nâng cao trình độ công nghệ thông tin, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ công chức, nhân dân. Phát triển công nghệ thông tin, truyền thông đồng bộ, hiện đại, xây dựng chính quyền điện tử, phù hợp với xu thế phát triển và hội nhập quốc tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, tạo lập môi trường giao tiếp điện tử, đảm bảo phục vụ tốt công tác chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp. Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực, trước hết là lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh và đã có nền tảng phát triển của địa phương. Tiếp tục triển khai và phát huy hiệu quả các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh.

7.3. Tích hợp hệ thống Cổng dịch vụ công của huyện kết nối với Cổng dịch vụ công của tỉnh; đưa toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3,4. Thực hiện TTHC hoàn toàn trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.

7.4. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ, quy trình quản lý hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo trên môi trường mạng; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ điện tử hồ sơ công việc của các cơ quan nhà nước theo quy định.

7.5. Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân trong quá trình phát triển Chính quyền điện tử.

7.6. Bồi dưỡng kiến thức CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức và trong tầng lớp nhân dân (*đặc biệt là nhân dân ở các vùng cao, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn*) góp phần nâng cao dân trí giúp cho việc tiếp cận với các ứng dụng CNTT.

7.7. Xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, giỏi về lĩnh vực CNTT để thực hiện tốt việc tiếp thu, chuyển giao công nghệ.

7.8. Bảo đảm các nguồn lực để triển khai xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số.

7.9. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua hệ thống chính quyền điện tử.

8. Về tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội

8.1. Tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo động lực thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, xanh và bền vững.

8.2. Tập trung đầu tư các công trình, dự án hạ tầng trọng điểm, ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông, điện lực, công nghệ thông tin, nông thôn (*điện, đường, trường, trạm*); giáo dục, y tế, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

8.3. Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh; tăng cường đối thoại và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

8.4. Rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định về đấu thầu để áp dụng ưu đãi khi mua sắm xanh và lồng ghép các tiêu chí xanh trong quá trình lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước.

8.5. Hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp chuyển đổi sang kinh doanh bền vững, công nghệ sản xuất sạch hơn, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường.

8.6. Rà soát, giám sát, đánh giá hiệu quả và tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp chuyển đổi mới sáng tạo; đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tăng năng suất, nâng cao năng lực quản trị và hội nhập quốc tế

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ các nguồn: Trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương, nguồn hỗ trợ, tài trợ khác (*nếu có*); sử dụng lồng ghép các nguồn kinh phí từ Chương trình mục tiêu, ngân sách địa phương (*chi hành chính, chi sự nghiệp...*) để thực hiện Kế hoạch. Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tiếp nhận kinh phí hỗ trợ để triển khai thực hiện các Chương trình, dự án cải cách

hành chính của 8 Bộ, ngành Trung ương. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của huyện.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, giám sát của HĐND các cấp, các đoàn thể và giám sát trực tiếp của nhân dân đối với sự chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác CCHC. Xác định công tác CCHC thực sự là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là khâu đột phá của huyện.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Phát huy vai trò tích cực của các cá nhân, tổ chức trong việc phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt tích cực và tiêu cực của các tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ CCHC.

Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC, thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức.

2. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện CCHC, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm hoàn toàn trước cấp trên trực tiếp về kết quả CCHC và những đánh giá của tổ chức, công dân về chất lượng phục vụ của cơ quan, đơn vị mình. Thực hiện tốt Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân trên địa bàn huyện. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho đội ngũ công chức chuyên trách CCHC nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai, theo dõi công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn huyện.

3. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại công sở các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

4. Bố trí đủ nguồn lực tài chính cần thiết từ ngân sách nhà nước, đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các chương trình, kế hoạch thực hiện CCHC của huyện trong giai đoạn 2021-2025. Huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC của huyện.

Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch huyện Yên Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh, bổ sung kịp thời quy hoạch vùng xã, vùng liên xã, các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành đáp ứng nhu cầu phát triển.

Coi trọng công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra thực hiện quy hoạch và xử lý nghiêm các vi phạm quy hoạch. Thực hiện tốt chính sách tiền lương, thu nhập tăng thêm để tạo động lực thực sự cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ có chất lượng và hiệu quả.

5. Định kỳ hằng năm tổ chức sơ kết; kết thúc nhiệm kỳ tổ chức tổng kết đánh giá kết quả triển khai các chương trình, kế hoạch thực hiện công tác CCHC của huyện, tổ chức xét khen thưởng, tôn vinh cho các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác CCHC của huyện trong giai đoạn 2021-2025.

6. Đẩy mạnh đối thoại với các doanh nghiệp, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để kịp thời có biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hội, Hiệp hội, thực hiện hiệu quả chức năng cầu nối, liên kết giữa các doanh nhân và doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước.

7. Tập trung vào 3 khâu đột phá của huyện: (1) Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo các cấp, nhất là bậc Trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp; (2) Đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo động lực thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững; (3) Tăng cường CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện thu hút, phát triển các ngành kinh tế và các lĩnh vực xã hội của huyện.

8. Ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện từng nội dung CCHC: đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính.

9. Tạo lập hình ảnh chính quyền thân thiện, khuyến khích các ý tưởng, sáng kiến về cải cách TTHC tại các xã, thị trấn và từ người dân, doanh nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

1.1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tổng thể CCHC theo Nghị quyết của Chính phủ, kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của huyện đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Căn cứ kế hoạch của huyện và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu phân công tổ chức thực hiện.

1.2. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch.

1.3. UBND các xã, thị trấn triển khai hoàn thiện Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại trên địa bàn toàn huyện.

1.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch CCHC đã đề ra. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về UBND huyện (*Phòng Nội vụ*) tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

1.5. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì các nội dung liên quan đến công tác CCHC của tỉnh, ngoài việc thực hiện báo cáo của cơ quan, đơn vị, có báo cáo chuyên đề liên quan đến nhiệm vụ được giao chủ trì.

2. Phòng Nội vụ

2.1. Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung chương trình, kế hoạch CCHC của tỉnh. Định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch ở các cơ quan, đơn vị, báo cáo kết quả thực hiện với UBND huyện. Tham mưu, giúp UBND huyện báo cáo Sở Nội vụ về công tác CCHC theo quy định.

2.2. Chủ trì, triển khai thực hiện tốt các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy; cải cách công vụ.

2.3. Chủ trì triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; theo dõi, giám sát việc chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính đối với các xã, thị trấn. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát, thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với các dịch vụ hành chính công.

2.4. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch CCHC; thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của tỉnh và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2.5. Hàng năm tổ chức đánh giá, xét khen thưởng, tôn vinh cho các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác CCHC của huyện trong giai đoạn 2021-2025.

2.6. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác CCHC và một số nhiệm vụ liên quan cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

2.7 Chủ trì, phối hợp triển khai công tác tuyên truyền về CCHC; nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề nghị khen thưởng, kỷ luật về CCHC.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện

3.1. Chủ trì thực hiện nội dung về cải cách TTHC; chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực thi TTHC, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị

thực hiện công khai, niêm yết TTHC đúng quy định; hướng dẫn việc rà soát TTHC và báo cáo UBND huyện kết quả rà soát, đơn giản hóa các TTHC; thực hiện kiểm tra công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC theo thẩm quyền.

3.2. Phối hợp với các cơ quan liên quan quy định, hướng dẫn các đơn vị, địa phương giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông thuộc các lĩnh vực: Đầu tư; đất đai; đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng; tư pháp và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của nhiều cơ quan hành chính nhà nước. Nghiên cứu những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC để báo cáo UBND huyện xem xét, triển khai nhân rộng.

3.3. Phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch trong việc thẩm định, hướng dẫn cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kinh phí chi cho hoạt động kiểm soát TTHC.

3.4. Chỉ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin, Trung tâm Truyền thông - Văn hóa và cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về cải cách TTHC trên địa bàn huyện.

3.5. Báo cáo tiến độ triển khai, thực hiện lĩnh vực phụ trách về thường trực CCHC của huyện quy định.

4. Phòng Tư pháp

4.1. Theo dõi, đôn đốc, triển khai thực hiện các nội dung về cải cách thể chế; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4.2. Hướng dẫn, theo quy trình, chất lượng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.

4.3. Báo cáo tiến độ triển khai, thực hiện lĩnh vực phụ trách về thường trực cải cách hành chính của tỉnh quy định.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

5.1. Chủ trì đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước dựa trên kết quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

5.2. Chủ trì đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

5.3. Chủ trì tham mưu thực hiện các nội dung về công tác cải cách tài chính công; tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội, có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC hằng năm đảm bảo theo quy định.

5.4. Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của huyện theo kế hoạch hằng năm và giai đoạn.

5.5. Báo cáo tiến độ triển khai, thực hiện lĩnh vực phụ trách về thường trực CCHC của huyện quy định.

6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

6.1. Tham mưu cho huyện xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích mở rộng mạng lưới thông tin khoa học công nghệ trên địa bàn huyện và đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động khoa học công nghệ.

6.2. Chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Nội vụ tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí từ ngân sách cho các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch về CCHC của các sở, ngành, địa phương.

6.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các biện pháp nâng cao chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI); đẩy mạnh việc thu hút đầu tư và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phục vụ đầu tư các công trình trọng điểm trong tỉnh.

6.4. Thường xuyên tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để tiếp nhận, xử lý những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền.

6.5. Báo cáo tiến độ triển khai, thực hiện lĩnh vực phụ trách về thường trực cải cách hành chính của tỉnh theo quy định.

6.6. Báo cáo tiến độ triển khai, thực hiện lĩnh vực phụ trách về cơ quan thường trực cải cách hành chính của huyện theo quy định.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin

7.1. Chủ trì tham mưu thực hiện nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo kế hoạch.

7.2. Phối hợp với Phòng Nội vụ thực hiện hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC của huyện.

7.3. Phối hợp với cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước huyện Yên Châu giai đoạn 2021 - 2025.

7.4. Báo cáo tiến độ triển khai, thực hiện lĩnh vực phụ trách về thường trực cải cách hành chính của tỉnh theo quy định.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo

8.1. Chủ trì nhiệm vụ nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ công trong ngành giáo dục.

8.2. Phối hợp với Phòng Nội vụ thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

8.3. Báo cáo kết quả đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công về thường trực cải cách hành chính của huyện theo quy định.

9. Trung tâm Y tế

9.1. Chủ trì nhiệm vụ nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ công trong ngành y tế.

9.2. Phối hợp với Phòng Nội vụ thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công.

9.3. Báo cáo kết quả đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo về thường trực cải cách hành chính của huyện theo quy định.

10. Đối với các cơ quan ngành dọc: Chủ trì thực hiện có hiệu quả các nội dung CCHC của ngành nhằm nâng cao chất lượng phục vụ cá nhân và tổ chức, doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

11. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa

11.1. Duy trì các chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện CCHC trên địa bàn huyện.

11.2. Phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng các nội dung; kinh phí tuyên truyền hàng năm về CCHC của huyện.

11.3. Báo cáo tiến độ triển khai, thực hiện lĩnh vực phụ trách theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025, các cơ quan, đơn vị có khó khăn, vướng mắc...kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Kế hoạch này thay thế kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 02/4/2021 của UBND huyện Yên Châu./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NV, QH (42b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lù Văn Cường